

Số: 126/BC-SNN

Tuyên Quang, ngày tháng 5 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả đánh giá, xếp loại hoạt động Hợp tác xã nông lâm nghiệp, thủy sản trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2021

Thực hiện Văn bản số 329/KTHT-HTTT ngày 25/4/2022 của Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn về việc thực hiện đánh giá xếp loại HTX nông nghiệp năm 2021 theo Thông tư số 09/2017/TT-BNNPTNT ngày 17/4/2017 của Bộ Nông nghiệp và PTNT;

Căn cứ báo cáo đánh giá kết quả hoạt động và phân loại Hợp tác xã nông lâm nghiệp, thủy sản (HTX) năm 2021 của Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

Sở Nông nghiệp và PTNT tổng hợp báo cáo, đánh giá và phân loại HTX năm 2021 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang như sau:

1. Phân loại HTX

Đến ngày 31/12/2021 toàn tỉnh có 398 HTX với tổng số 9.655 thành viên. Năm 2021, thành lập mới 77 HTX, giải thể 20 HTX. Phân loại HTX theo lĩnh vực hoạt động cụ thể như sau:

- HTX chăn nuôi: 67 HTX, chiếm 16,8% tổng số HTX.
- HTX trồng trọt: 68 HTX, chiếm 17,1% tổng số HTX;
- HTX lâm nghiệp: 14 HTX, chiếm tỷ lệ 3,5 % tổng số HTX;
- HTX thủy sản: 21 HTX, chiếm tỷ lệ 5,3% tổng số HTX;
- HTX tổng hợp: 228 HTX, chiếm tỷ lệ 57,29 % tổng số HTX.

2. Kết quả đánh giá, phân loại hoạt động HTX

- Số hợp tác xã đủ điều kiện đánh giá, xếp loại hoạt động năm 2021 là 287/398 HTX, kết quả phân loại như sau:

+ HTX xếp loại tốt: 22 HTX, chiếm 7,67% tổng số HTX đủ điều kiện xếp loại.

+ HTX xếp loại khá: 111 HTX, chiếm 38,68 % tổng số HTX;

+ HTX xếp loại trung bình: 125 HTX, chiếm 47,55% tổng số HTX;

+ HTX hoạt động yếu kém: 29 HTX, chiếm 10,1% tổng số HTX;

- Số hợp tác xã không đủ điều kiện phân loại hoạt động năm 2021 là 111/398 HTX, chiếm 27,8% so với tổng số HTX toàn tỉnh. Trong đó:

+ HTX ngừng hoạt động: 34 HTX, chiếm 30,6% tổng số HTX không đánh giá, xếp loại.

+ Hợp tác xã mới thành lập chưa đủ thời gian đánh giá, xếp loại: 77 HTX chiếm tỷ lệ 69,3% tổng số HTX không đánh giá, xếp loại.

Kết quả đánh giá, phân loại HTX theo từng địa phương cụ thể như sau:

Stt	Huyện/thành phố	Tốt	Khá	Trung Bình	Yếu	Ngừng hoạt động	Chưa đủ thời gian xếp loại	Tổng
1	Lâm Bình	3	11	13	2	6	2	37
2	Na Hang	4	10	6	1	14	12	47
3	Chiêm Hóa	11	5	7	8	5	10	46
4	Hàm Yên	0	10	28	7	7	10	62
5	Yên Sơn	1	35	33	9		20	98
6	Sơn Dương	2	30	23	-	2	17	74
7	Thành phố TQ	1	10	15	2		6	34
Tổng		22	111	125	29	34	77	398

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Cục Kinh tế hợp tác và PTNT;
- Lãnh đạo Sở;
- Chi cục Phát triển nông thôn;
- Lưu: VT. Mai.

(Báo cáo)

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Xuân Hùng